

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN**

*Ngày thi: 06/3/2016*

*Thời gian làm bài: 150 phút (Không kể thời gian phát đề)*

**(Đề thi gồm có: 1 trang)**

**Câu 1:** (8,0 điểm)

“Theo nhiều giáo viên và phụ huynh, nếu như trước đây nói tục, chửi bậy chỉ xuất hiện ở những học sinh cá biệt thì hiện nay ngày càng phổ biến với nhiều em thuộc diện ngoan, hiền”.

(Theo bài viết *Học sinh ngoan cũng nói tục, chửi bậy*, mục Tiêu điểm, Thanh Niên Online, ngày 29/6/2015)

Trước thực trạng trên, em có suy nghĩ gì về sự cần thiết phải rèn luyện lời ăn tiếng nói của học sinh trong nhà trường hiện nay.

**Câu 2:** (12,0 điểm)

Cảm nhận của em về vẻ đẹp của tình yêu và niềm tin trong hai tác phẩm: *Làng* của nhà văn Kim Lân và *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* của nhà thơ Phạm Tiến Duật.

-----**HẾT**-----

Họ và tên thí sinh: \_\_\_\_\_

Số báo danh: \_\_\_\_\_

Chữ ký GT1: \_\_\_\_\_

Chữ ký GT2: \_\_\_\_\_

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN: NGỮ VĂN**

Ngày thi: 06/3/2016

(Hướng dẫn chấm gồm có: 2 trang)

**I. Hướng dẫn chung**

1) Nếu học sinh làm bài không theo cách nêu trong hướng dẫn chấm nhưng đúng, chính xác, chặt chẽ thì cho đủ số điểm của câu đó.

2) Việc chi tiết hóa (nếu có) thang điểm trong hướng dẫn chấm phải bảo đảm không làm sai lệch hướng dẫn chấm và phải được thống nhất thực hiện trong tổ chấm.

**II. Đáp án và thang điểm**

**Câu 1: (8,0 điểm)**

NỘI DUNG	ĐIỂM
<b>Yêu cầu về kĩ năng:</b> Thí sinh biết cách làm bài văn nghị luận xã hội. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; lập luận, dẫn chứng thuyết phục; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.	
<b>Yêu cầu về kiến thức:</b> Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng lí lẽ và dẫn chứng phải hợp lí, thuyết phục, cần làm rõ được các ý chính sau:	
<b>a) Nêu vấn đề nghị luận:</b> Dẫn dắt, giới thiệu và nêu vấn đề nghị luận.	1,0
<b>b) Giải thích và làm sáng tỏ vấn đề nghị luận:</b> - Lời ăn tiếng nói là cách nói năng trong giao tiếp hàng ngày. - Thực trạng (tiêu cực) về cách nói năng của một bộ phận học sinh trong nhà trường hiện nay. - Sự cần thiết của việc rèn luyện lời ăn tiếng nói ở người học sinh: + Lời ăn tiếng nói phản ánh trình độ văn hóa, phẩm chất đạo đức, kĩ năng sống của mỗi học sinh. + Phản ánh văn hóa nhà trường. + Việc rèn luyện lời ăn tiếng nói văn minh, thanh lịch là vấn đề có nhiều ý nghĩa, đang được đặt ra trong nhà trường hiện nay. + Tạo không khí thân mật, sự hứng khởi cho các hoạt động học tập, rèn luyện...	4,5
<b>c) Rèn luyện cách nói văn minh, thanh lịch:</b> + Nói lời hay, ý đẹp. + Tùy từng hoàn cảnh và đối tượng giao tiếp mà phát ngôn cho phù hợp. + Chủ động tránh xa, phê phán những lời nói không hay, không đẹp.	1,5
<b>d) Liên hệ bản thân, rút ra bài học.</b>	1,0

**Câu 2: (12,0 điểm)**

NỘI DUNG	ĐIỂM
<b>Yêu cầu về kĩ năng:</b> Thí sinh biết cách làm bài văn nghị luận văn học. Bài viết có kết cấu chặt chẽ; luận điểm, bố cục rõ ràng, hợp lí; diễn đạt lưu loát; lời văn giàu hình ảnh, cảm xúc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.	
<b>Yêu cầu về kiến thức:</b> Trên cơ sở hiểu biết về hai tác giả: Kim Lân, Phạm Tiến Duật; hoàn cảnh ra đời tác phẩm, những vẻ đẹp của tình yêu và niềm tin được thể hiện qua hai tác phẩm: <i>Làng</i> (Kim Lân), <i>Bài thơ về tiểu đội xe không kính</i> (Phạm Tiến Duật); thí	

sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ được các ý cơ bản sau:	
<b>a) Nêu vấn đề nghị luận:</b> Dẫn dắt, giới thiệu và nêu vấn đề nghị luận.	1,5
<b>b) Giới thiệu chung:</b>	1,0
- Truyện ngắn <i>Làng</i> phản ánh đời sống tình cảm của người nông dân Việt Nam thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp. - <i>Bài thơ về tiểu đội xe không kính</i> thể hiện nét độc đáo của hình tượng người lính lái xe trên tuyến đường Trường Sơn thời kháng chiến chống Mĩ. - Cả hai tác phẩm đều ca ngợi vẻ đẹp tình yêu và niềm tin của nhân dân Việt Nam trong suốt hai cuộc kháng chiến vẻ vang của dân tộc.	
<b>c) Làm sáng tỏ vẻ đẹp của tình yêu và niềm tin trong từng tác phẩm:</b>	
<b>* Vẻ đẹp của tình yêu và niềm tin trong truyện ngắn <i>Làng</i>:</b> - Vẻ đẹp của tình yêu làng quê, lòng yêu nước, tinh thần kháng chiến của người nông dân (nhân vật ông Hai) trong hoàn cảnh rời làng đi tản cư vào thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp... - Niềm tin mãnh liệt của người nông dân vào kháng chiến, vào Bác Hồ... - Vẻ đẹp của nhân vật được tạo nên từ cốt truyện hấp dẫn, tình huống truyện độc đáo và thành công ở nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật...	4,0
<b>* Vẻ đẹp của tình yêu và niềm tin trong <i>Bài thơ về tiểu đội xe không kính</i>:</b> - Vẻ đẹp của tình yêu đất nước, tinh thần dũng cảm, bất chấp mọi gian khổ hiểm nguy... của người lính thời kháng chiến chống Mĩ. - Vẻ đẹp của tình đồng chí, đồng đội; tình yêu đời, yêu cách mạng; tư thế hiên ngang, tinh thần lạc quan, sôi nổi... - Niềm tin vững chắc về ý chí quyết tâm chiến đấu; khát vọng giải phóng miền Nam thống nhất đất nước... - Vẻ đẹp của người lính lái xe được tạo nên bởi những nét nghệ thuật độc đáo: hình ảnh thơ, giọng điệu, ngôn ngữ...	4,0
<b>d) Đánh giá chung:</b>	1,5
- Hai tác phẩm tỏa sáng vẻ đẹp của tình yêu quê hương, đất nước ở người nông dân và người lính trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ của dân tộc. - Vẻ đẹp của niềm tin vào cách mạng và sự thắng lợi vẻ vang của sự nghiệp giải phóng dân tộc. - Liên hệ, mở rộng.	
<b>Lưu ý chung:</b> 1. Thang điểm không quy định chi tiết đối với từng ý nhỏ, chỉ nêu mức điểm ở các phần nội dung lớn nhất thiết phải có. Việc chi tiết hóa điểm số là do tổ chấm thi. 2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải được triển khai chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc. 3. Khuyến khích những bài viết sáng tạo, chấp nhận bài viết không giống hướng dẫn chấm, có những ý ngoài hướng dẫn chấm nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục. 4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng. 5. Cẩn trừ điểm đối với những lỗi hành văn, ngữ pháp và chính tả.	

-----HẾT-----